TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG RIỀNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **31**/QĐ - TA	*Giồng Riềng, ngày 16 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Lữ Cẩm N

2. Thư ký phiên họp: Bà Huỳnh Thị Phượng

Ngày 16 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang tiến hành phiên họp (trực tuyến) xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 28/QĐ - TA ngày 09 tháng 5 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **Trần Thái B** (L)

Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 25/5/2004

Số CCCD: 091204007543 cấp ngày 01/3/2024.

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Quốc tịch: Việt NamDân tộc: KinhTôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 6/12

Nguyên quán: Huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Hộ khẩu thường trú: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Không

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Trần Văn T, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị Bích V, sinh năm 1974

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Lương Hồng Hải E - Là Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G, tỉnh Kiên Giang. *(Theo văn bản ủy quyền số 29/GUQ-LĐTBXH ngày 16/5/2024)*

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang:* Ông Bùi Minh Tâm - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vào ngày 28/3/2024, Trần Thái B có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và ngày 304/4/2024 bị Công an xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang mời về trụ sở làm việc và tiến hành thử test chất ma túy, qua test nhanh kết quả dương tính (một vạch) với chất ma túy, dạng Methamphetamine nên đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với B. Căn cứ phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã T, huyện G xác định B có nghiện ma túy loại Methamphetamin. Trong quá trình làm việc B cũng khai nhận có sử dụng chất ma túy trước đó.

Trần Thái B là người nghiện ma túy, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang và đang trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý theo quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T nhưng vẫn tiếp tục sử dụng ma túy (Methamphetamin).

Tại phiên họp hôm nay:

- Ý kiến của đại diện Cơ quan đề nghị: Theo văn bản số 26/ĐN-LĐTBXH, ngày 19/4/2024 của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G, tỉnh Kiên Giang và tại phiên họp, Trần Thái B là đối tượng nghiện ma túy, đang trong thời gian cai nghiện ma túy mà bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy, theo kết quả xét nghiệm thì xác định đối tượng nghiện ma túy, hiện nay có nơi cư trú ổn định và đã trên 18 tuổi. Căn cứ vào khoản 2 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy và Luật xử lý vi phạm hành chính thì Trần Thái B thuộc đối tượng và đủ điều kiện để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thái B tại Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang và đề nghị áp dụng thời hạn từ 12 tháng đến 15 tháng.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng: Quá trình thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, đảm bảo cho người tham gia phiên họp thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Trên cơ sở đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G thấy đủ căn cứ đưa Trần Thái B vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G.

XÉT THẤY:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thái B được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 13 của Pháp lệnh số Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; điểm a khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 2 Điều 32 của luật Phòng, chống ma túy và các Điều 40; 41; 42; 43 của Nghị định 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị và kết quả thẩm tra, xem xét tại phiên họp có đủ cơ sở xác định: Trần Thái B có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và nghiện ma túy trong thời gian dài. Đối tượng B đang trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý theo quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T nhưng tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại bản tường trình, B thừa nhận bản thân sử dụng ma túy thường xuyên từ năm 2020, lần cuối sử dụng vào ngày 28/3/2024. Trạm y tế xã T, huyện G đã có văn bản xác định B có nghiện ma túy loại Methamphetamin.

Xét thấy, Trần Thái B là người trên 18 tuổi, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hành chính và có nơi cư trú ổn định, đang trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý theo quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T nhưng tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi vi phạm của B là nguy hiểm cho bản thân và cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và là nguyên nhân gián tiếp dẫn đến phát sinh tội phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ, đối tượng B đã tự nguyện khai báo theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Về tình tiết tăng nặng: đối tượng không có tình tiết tăng nặng; Về nhân thân: Không tốt.

Do đó, đề nghị của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện G đưa B vào sở sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ, đúng đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy và Điều 95 Luật Xử lý vi phạm hành chính nên chấp nhận nên quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở

cai nghiện bắt buộc đối với B một thời gian nhất định để chữa bệnh, phục hồi sức khỏe, tạo điều kiện để cai nghiện ma túy tái hòa nhập cộng đồng là cần thiết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 95, Điều 96, khoản 2 Điều 9, điểm a khoản 1 Điều 130 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung 2020;

Khoản 2 Điều 32 của luật Phòng, chống ma túy năm 2021;

Điều 40; 41; 42; 43 của Nghị định 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thái B, sinh ngày 25/5/2004, tại Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang, địa chỉ: Ấp K, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **12** (Mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc. Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có sự thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định (Ngày 16/5/2024). Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính – Trần Thái B có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định của Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện G, tỉnh Kiên Giang; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G, tỉnh Kiên Giang; Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- Công an huyện Giồng Riềng;

- Phòng LĐ-TB&XH huyện Giồng Riềng;
- VKSND huyện Giồng Riềng;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang;
- Lưu HS.

Lữ Cẩm Nhung